

Số: /BC-SCT

Trà Vinh, ngày tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình sản xuất công nghiệp, hoạt động thương mại tháng 10/2021, Chương trình công tác tháng 11/2021

Sở Công Thương tập trung triển khai các nhiệm vụ trong tình hình cả nước nói chung và tỉnh Trà Vinh nói riêng ra sức thực hiện tốt “nhiệm vụ kép” vừa phòng, chống dịch bệnh Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội ở trạng thái bình thường mới. Được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Công Thương cùng với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể lãnh đạo, công chức, viên chức ngành công thương, đạt được một số kết quả như sau:

I. VỀ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CÔNG NGHIỆP-THƯƠNG MẠI THÁNG 10/2021.

1. Công nghiệp:

Chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 56,48% so tháng trước, giảm 0,01% so tháng cùng kỳ và lũy kế 10 tháng giảm 10,02% so cùng kỳ. **Giá trị sản xuất công nghiệp** ước đạt 2.511,06 tỷ đồng, tăng 56,91% so tháng trước và giảm 0,01% so tháng cùng kỳ. Lũy kế 10 tháng ước đạt 27.580,15 tỷ đồng, đạt 61,09% so kế hoạch, giảm 11,16% so cùng kỳ, trong đó: nhóm ngành công nghiệp khai khoáng đạt 78,36% kế hoạch, tăng 0,52%; Nhóm ngành cung cấp nước, hoạt động xử lý rác thải, nước thải đạt 72,7% kế hoạch, tăng 2,05%; Nhóm ngành công nghiệp chế biến chế tạo đạt 65,99% kế hoạch, giảm 13,98%; Nhóm ngành sản xuất, phân phối điện đạt 58,11% kế hoạch, giảm 9,37%.

- Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu: **Tháng 10, nếu so với tháng trước** thì có 09 sản phẩm tăng (*may mặc tăng 70,3%; điện sản xuất tăng 53,92%; thủy sản đông lạnh tăng 41,72%; gạo xay xát tăng 18,13%; Giày thành phẩm tăng 15,74%; than hoạt tính tăng 8,35%; thuốc viên các loại tăng 8%; thảm dệt các loại tăng 7,61%; điện thương phẩm tăng 0,11%*), giảm 01 sản phẩm nước sinh hoạt 1,1%); 01 sản phẩm hết thời vụ và 02 sản phẩm không sản xuất. **Lũy kế 10 tháng, so cùng kỳ** có 06 sản phẩm tăng (*sản xuất túi xách các loại tăng 31,51%; than hoạt tính tăng 13,28%; thủy sản đông lạnh tăng 4,54%; thuốc viên các loại tăng 21,96%; điện thương phẩm tăng 2,47%; nước sinh hoạt tăng 1,05%*), 07 sản phẩm giảm (*Giày thành phẩm giảm 81,83%; sản xuất đường kết giảm 51,9%; may mặc giảm 31,21%; bộ truyền dẫn điện dùng trong ô tô giảm 21,03%; gạo xay xát giảm 20,9%; điện sản xuất giảm 9,67%; thảm dệt các loại giảm 1,21%*).

- Tỷ lệ hộ sử dụng điện: Phát triển 84 hộ sử dụng điện, lũy kế 10 tháng phát triển 3.022 hộ, đạt tỷ lệ 99,24% (vượt 0,04% so kế hoạch) so với tổng số hộ dân toàn tỉnh⁽¹⁾.

¹ Theo Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh thì tổng số hộ dân toàn tỉnh là 289.159 hộ. Tỷ lệ hộ sử dụng điện tính đến tháng 5/2021.

2. Thương mại: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ ước đạt 1.976,87 tỷ đồng, tăng 33,04% so tháng trước, giảm 31,05% so tháng cùng kỳ. Lũy kế 10 tháng ước đạt 27.127,9 tỷ đồng, đạt 75,36% kế hoạch, giảm 4,82% so cùng kỳ (trong đó: Bán lẻ hàng hóa đạt 80,05% kế hoạch, giảm 2,36%; Dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 69,43% kế hoạch, giảm 8,17%; Dịch vụ du lịch đạt 59,76% kế hoạch, giảm 23,96% và dịch vụ khác đạt 60,16% kế hoạch, giảm 14,13%).

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

II. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn:

3.1. Lĩnh vực công nghiệp:

- Về phát triển cơ sở, doanh nghiệp: Không phát triển doanh nghiệp mới, lũy kế 10 tháng phát triển 21 doanh nghiệp, tổng số vốn đăng ký 1820,8 tỷ đồng, giải quyết việc làm mới cho khoảng 1.039 lao động. Nâng tổng số toàn tỉnh có 10.744 cơ sở, doanh nghiệp, giải quyết việc làm cho 56.402 lao động.

- Tình hình hoạt động của các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp: Hiện nay có 25 doanh nghiệp hoạt động theo phương án sản xuất trong điều kiện dịch COVID-19 được kiểm soát, trở về trạng thái bình thường mới và 3 tại chỗ, đi vào hoạt động sản xuất trở lại, tổng số lao động là 17.072 lao động/26.255 lao động (*có 13 doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế 7.158 lao động/13.345 lao động*). Trong đó 20 doanh nghiệp⁽²⁾ hoạt động theo phương án sản xuất trong điều kiện dịch Covid-19 được kiểm soát, trở về trạng thái bình thường mới và có 05 doanh nghiệp hoạt động phương án 3 tại chỗ.

- Về phát triển cụm công nghiệp (CCN): Trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh giảm quy mô diện tích Cụm Công nghiệp Tân Ngai, huyện Châu Thành.

- Trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2025.

3.2. Lĩnh vực phát triển điện- môi trường- hóa chất:

- Phát triển 1,23km đường dây trung thế; 7,04km đường dây hạ thế, 23 trạm biến áp (dung lượng 2.637,5kV). Lũy kế 10 tháng phát triển 22,76km đường dây trung thế; 19,37km đường dây hạ thế, 254 trạm biến áp (dung lượng 39.121,5kV)⁽³⁾.

- Tham mưu UBND tỉnh cung cấp nội dung làm việc và hỗ trợ nhà đầu tư nhà máy xử lý chất thải rắn, phát điện.

² (1) Công ty TNHH Giay da My Phong (Tiểu Cần 2.506 lao động và Phước Hưng 193 lao động); (2) Công ty TNHH MTV Tôi yêu túi xách Việt Nam 124 lao động; (3) Chi nhánh Công ty TNHH May xắt khâu Hùng Vũ 340 lao động; (04) Chi nhánh Công ty TNHH Yazaki EDS Việt Nam 2369 lao động; (5) Công ty TNHH Khánh Phong 36 lao động; (6) Công ty TNHH MTV Việt Trần 627 lao động; (7) Công ty TNHH MTV CY Vina 4144 lao động; (8) Công ty TNHH New InCrease Việt Nam 547 lao động; (9) Công ty TNHH sản xuất bao bì Nhật Nam 69 lao động; (10) Xí nghiệp chế biến lương thực thực phẩm Trà Vinh 92 lao động; (11) Công ty TNHH gạch ngói cầu kiện bê tông Nguyễn Trình 50 lao động; (12) Công ty CP cắt may Sofa Hoa Sen 218 lao động; (13) Công ty CP Lý Khải Minh 21 lao động; (14) Công ty TNHH Darling 135 lao động; (15) Cty TNHH J&H Vina 280 lao động; (16) Cty TNHH BESTMATE VIỆT NAM 791 lao động; (17) Công ty TNHH New Ming da Việt Nam 598 lao động; (18) Công ty TNHH May Mặc Cheers 361 lao động; (19) Công ty TNHH Quốc Tế TonSun (1,2,3,4) 770 lao động; (20) Công ty TNHH May mặc Leiuola Việt Nam 353 lao động.

³ Nâng tổng số toàn tỉnh 2.810,80km đường dây trung thế; 5.324,2 km đường dây hạ thế và 6.230 trạm biến thế (tổng dung lượng 525.116kVA).

- Tham mưu UBND tỉnh đề nghị Tập đoàn Điện lực Việt Nam hỗ trợ chi đạo tăng sản lượng phát điện của Công ty Nhiệt điện Duyên Hải. Tháng 10/2021, phát điện tại Trung tâm Nhiệt điện Duyên Hải ước đạt 1,58 tỷ kWh, lũy kế 10 tháng ước đạt 15,28 tỷ kWh, đạt 57,14%/tổng sản lượng điện dự kiến sản xuất⁴ năm 2021.

- Triển khai kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2021; trong tháng toàn tỉnh tiết kiệm 2.456.098 kWh, tăng 17,76% so với cùng kỳ, lũy kế 9 tháng tiết kiệm 20.061.085 kWh, tăng 7,42% so với cùng kỳ. Trong đó: Sinh hoạt - Kinh doanh dịch vụ: 11.326.287 kWh, chiếm 56,46%; Doanh nghiệp sản xuất: 8.042.609 kWh, chiếm 40,09%.

- Tiến độ thực hiện các 05 dự án điện gió trên địa bàn tỉnh: đã đấu nối thành công vào điện lưới quốc gia, đến nay đã kiểm tra thử nghiệm hòa vào lưới điện quốc gia 24/79 turbine gió-96MW, đang chờ ý kiến chấp thuận của Bộ Công Thương và ghi nhận thương mại (COD) của EVN (Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam). Riêng đối với dự án điện gió V1-2 (Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Điện gió Trường Thành Trà Vinh) đã được công nhận ngày phát điện thương mại (COD) 17/10/2021 được 10/12 turbine (công suất 40MW).

- Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo phòng Kinh tế, Phòng Kinh tế và hạ tầng tổ chức các hoạt động hưởng ứng chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2021; Triển khai một số nhiệm vụ: phân phối tờ rơi tuyên truyền bảo vệ môi trường tại các chợ và loại hình phân phối; Quyết định số 1600/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “Phát triển công nghiệp sinh học ngành công thương đến năm 2030”; tăng cường công tác phòng chống thiên tai trong ngành Công Thương,...

3.3. Lĩnh vực thương mại:

- Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định Công bố danh mục địa điểm được tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại và lĩnh vực ưu tiên được tổ chức hội chợ, triển lãm trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2022.

- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND và Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh Trà Vinh, ban hành giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 1993/QĐ-BCT ngày 20/8/2021 của Bộ Công Thương về việc ban hành Kế hoạch triển khai các giải pháp phát triển xuất khẩu bền vững những tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022 trong quý III/2021.

- Xây dựng dự thảo: Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch xúc tiến xuất khẩu giai đoạn sau Covid-19; Kế hoạch phát triển thị trường trong nước; dự thảo Quyết định sửa đổi Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 và Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày

⁴ Kế hoạch năm 2021: 26,74 tỷ kWh, trong đó Nhiệt điện dự kiến là 24,83 tỷ kWh (Nhà máy 1, 2, 3 và NM 3 mở rộng), Điện gió 1,67 tỷ kWh, Điện Mặt trời 0,24 tỷ kWh.

18/11/2019 của UBND tỉnh Trà Vinh về Ban hành giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại các chợ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Tiếp tục đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố, các siêu thị, Trung tâm thương mại, hệ thống cửa hàng tiện lợi trên địa bàn tỉnh về cập nhật trạng thái lên Bản đồ chung sống an toàn với Covid-19 và triển khai mã QR tại đơn vị.

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 30/KH-MTTQ-BCĐCVĐ ngày 16/8/2021 của BCĐ Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tỉnh Trà Vinh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới;

3.4. Lĩnh vực Khuyến công và Xúc tiến thương mại:

- Hoạt động hỗ trợ ứng dụng máy móc, thiết bị:

+ Trình thẩm định 02 Đề án khuyến công⁽⁵⁾; Kiểm tra tiến độ đầu tư máy móc thiết bị của Đề án: “*Hỗ trợ ứng dụng dây chuyền sản xuất chai PET tự động*” tại Công ty Cổ phần Thực phẩm Biển Xanh.

+ Trình dự toán kinh phí kế hoạch điều chỉnh, bổ sung hoạt động Khuyến công năm 2021 (trong đó: Chuyển đổi 04 đề án ngưng triển khai; Xây dựng đề án Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong đóng gói gạo tự động” cho DNTN Thuận Thiên Trà Vinh - Ấp Sà Vân B, xã Ngọc Biên, huyện Trà Cú).

- Hoạt động tư vấn, thiết kế nhãn hiệu: Tham gia 01 lớp Tập huấn về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

- Hoạt động đào tạo nghề, truyền nghề: Chuẩn bị hồ sơ tổ chức 01 lớp truyền nghề và dự kiến Khai giảng lớp truyền nghề “*Đan ghé dây nhựa*” cho lao động nông thôn tại vệ tinh của Hộ kinh doanh Trúc Linh - Ấp Tân Định, xã Đại Phúc, huyện Càng Long.

- Hoạt động sản xuất sạch hơn: Hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2025.

- Hoạt động tư vấn phát triển công nghiệp: Nghiệm thu giai đoạn, kiểm tra hồ sơ quản lý chất lượng và hồ sơ thanh toán giai đoạn Công trình hệ thống điện, lắp đặt trạm biến áp 2x750 KVA, hệ thống chiếu sáng, chống sét, di dời điện thuộc dự án Trạm bơm kênh 3 tháng 2; Thẩm tra 02 công trình⁽⁶⁾.

- Về Xúc tiến thương mại:

+ Trình UBND tỉnh phê duyệt Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025.

⁽⁵⁾ (1) Hội chợ Triển lãm Thương mại sản phẩm Công nghiệp nông thôn - OCOP Trà Vinh 2022 gắn với Lễ kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Trà Vinh; (2) Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong xay xát lúa gạo tại Hợp tác xã nông nghiệp Rạch Lọt - Ấp Chợ, xã Tân Hùng, huyện Tiểu Cần.

⁽⁶⁾ (1) Hạng mục di dời lưới điện nằm trong phạm vi giải phóng mặt bằng thuộc dự án Cải tạo, nâng cấp đường huyện 10, huyện Cầu Ngang; (2) Sửa chữa và lắp mới hệ thống chiếu sáng thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

+ Tiếp tục cập nhật thông tin các Bản tin, bài viết đăng Sàn giao dịch Thương mại điện tử⁽⁷⁾; Phối hợp với Sở Công Thương Đồng Tháp đăng thông tin quảng bá sản phẩm⁽⁸⁾02 của HKD (Dương Tiên Hải và Thạch Thị Di) tại Trà Vinh trên Sàn giao dịch Thương mại điện tử tỉnh Đồng Tháp;

+ Tiếp tục triển khai công tác hỗ trợ 04 website cho doanh nghiệp; theo dõi tiến độ triển khai hoạt động hỗ trợ “Xây dựng gian hàng Việt trực tuyến”.

+ Rà soát, theo dõi tình hình tiêu thụ hàng hoá, sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, Hợp tác xã về thực hiện các Biên bản ghi nhớ, Hợp đồng đã được ký kết sau các chuyến kết nối thị trường. Kết quả, có 03 doanh nghiệp duy trì hợp đồng đã ký kết.

+ Hỗ trợ giới thiệu các sản phẩm nông - thủy sản của 07 tỉnh, thành phố trên cả nước cho hơn 84 lượt doanh nghiệp trong tỉnh biết, có nhu cầu tiêu thụ, liên kết hợp tác⁽⁹⁾.

3.5. Lĩnh vực nông thôn mới:

- Xác nhận Tiêu chí 4 và Tiêu chí 7 nông thôn mới nâng cao của xã Long Toàn, thị xã Duyên Hải năm 2021; Tiếp tục duy trì số tiêu chí 4 và tiêu chí 7 đã đạt trên địa bàn các xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; Hỗ trợ góp ý hồ sơ chứng minh 9 tiêu chí huyện nông thôn mới của huyện Châu Thành. Đến nay toàn tỉnh có 85/85 xã đạt tiêu chí số 4 về điện và tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

- Tiếp tục theo dõi các đơn vị hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh triển khai tuyên truyền an toàn sử dụng điện, hành lang an toàn lưới điện cao áp, kết quả đến nay toàn tỉnh đã có 85/85 xã đạt tiêu chí số 4 về điện.

3.6. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và hoạt động pháp chế:

- Tổ chức cuộc họp với các đơn vị điện lực thống nhất phương án phối hợp xử lý sự cố điện tại cơ quan Tỉnh đoàn Trà Vinh; xem xét hỗ trợ việc chậm thanh toán tiền điện do cơ sở kinh doanh ngừng hoạt động trong thời gian dịch bệnh. Đồng thời, yêu cầu Điện lực Trà Vinh thường xuyên kiểm tra, rà soát, khắc phục tình trạng không an toàn điện trong dân.

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 07/10/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng tiêu cực và Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 07/10/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách.

- Thực hiện 10 báo cáo, đóng góp 12 văn bản liên quan đến chức năng, nhiệm vụ thanh tra.

3.7. Công tác hành chính, văn phòng:

⁷ Đến tháng 10/2021 đã cập nhật thông tin của 65 doanh nghiệp, 347 sản phẩm, 30 vùng nguyên liệu, tổng lượng truy cập: 410.000 lượt

⁸ Tôm khô, bánh tét

⁹ Lũy kế, đến nay đã thực hiện thông tin hỗ trợ giới thiệu cho hơn 450 lượt doanh nghiệp trong tỉnh biết và có nhu cầu tiêu thụ, liên kết sản phẩm

- Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở phù hợp theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với các hoạt động quản lý Nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Trà Vinh; Thực hiện rà soát đánh giá và đề xuất phương án phân cấp 20% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.

- Duy trì việc tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia. Kết quả tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (từ ngày 15/9/2021 đến ngày 14/10/2021) là 1.412 hồ sơ (trong đó tồn kỳ trước 41 hồ sơ, có 1.211 hồ sơ nhận trực tuyến¹⁰, 160 hồ sơ nhận trực tiếp và dịch vụ bưu chính; số hồ sơ thực hiện 4 tại chỗ là 1.394 hồ sơ), trả kết quả đúng và trước thời gian quy định 1.411 hồ sơ, còn 01 hồ sơ trong hạn tiếp tục giải quyết cho công dân theo đúng quy định.

- Tổ chức tham dự Hội nghị trực tuyến khối Công Thương địa phương nhằm đánh giá tình hình hoạt động 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp 3 tháng cuối năm 2021 do Bộ Công Thương tổ chức.

- Xây dựng Kế hoạch kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2021; Kế hoạch Khôi phục hoạt động sản xuất công nghiệp, kinh doanh thương mại trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch Thi đua đặc biệt "Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch COVID-19" của Sở Công Thương; Kế hoạch thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương năm 2021; Xây dựng hồ sơ cơ quan đạt tiêu chuẩn cơ quan văn hóa năm 2021.

- Thực hiện các thủ tục tiếp nhận 01 lãnh đạo Sở thuộc diện Tỉnh ủy quản lý, ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ trong Ban Giám đốc Sở Công Thương; Quyết định bổ nhiệm có thời hạn đối với công chức - Trưởng phòng Quản lý Công nghiệp.

- Báo cáo công tác kiểm điểm, chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh năm 2021 và phương hướng năm 2022.

- Cử 01 công chức tham gia lớp học trực tuyến về bồi dưỡng, kỹ năng, nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra tài chính năm 2021.

- Thực hiện đúng quy định về chế độ, chính sách cho CCVC: Kiện toàn Hội đồng xét nâng bậc lương đối với công chức, viên chức, người lao động của Sở; Quyết định nâng lương thường xuyên cho 03 công chức, viên chức.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Những mặt đạt được:

- Tình hình dịch Covid-19 hiện nay cơ bản đã được kiểm soát, tỉnh đã có chủ trương cho một số doanh nghiệp đủ điều kiện hoạt động 3 tại chỗ và hoạt động theo phương án sản xuất trong điều kiện dịch Covid-19 được kiểm soát, trở về

¹⁰ Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và xử lý trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt 85,77%.

trạng thái bình thường mới, đến nay đã có 25 doanh nghiệp hoạt động trở lại, do đó giá trị sản xuất công nghiệp và Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ đều tăng so với tháng trước.

- Trong 05 dự án điện gió đến nay, có 10 turbine của nhà máy điện gió V1-2 (Công ty cổ phần Điện gió Trường Thành) vận hành phát điện thương mại, các nhà máy điện gió còn lại đang chuẩn bị phát điện thương mại.

- Thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm sức mua tại các chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi giảm từ 30-50% so với ngày thường, giá cả cơ bản ổn định, nguồn cung cơ bản đảm bảo cung ứng cho người dân; Công tác kết nối đầu ra cho sản phẩm hàng hóa thông qua các siêu thị, các sàn thương mại điện tử như: Shopper, Sendo, Voso... được quan tâm, không có ứ đọng hàng hóa; Công tác quản lý thị trường thực hiện tốt, không có tình trạng găm hàng, sốt giá.

*** Nguyên nhân đạt được:**

- Được sự quan tâm lãnh chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương. Đặc biệt là chỉ đạo tốt trong công tác bình ổn hàng hóa thiết yếu phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

- Một số doanh nghiệp tổ chức trở lại hoạt động sản xuất theo phương án sản xuất trong điều kiện dịch Covid-19 được kiểm soát, trở về trạng thái bình thường mới (giai đoạn 2, sau thời gian thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Chính phủ, Chỉ thị số 09/CT-UBND, Chỉ thị số 10/CT-UBND và Công văn số 3405/UBND-KGVX ngày 14/8/2021 của UBND tỉnh.

2. Mặt hạn chế, khó khăn:

- Các chỉ tiêu về công nghiệp, thương mại, ngoài chỉ tiêu về điện tuy có tăng so với tháng trước nhưng gặp nhiều khó khăn và giảm đáng kể so cùng kỳ năm 2020.

- Sức mua của người dân giảm (*từ 30-50% so với ngày thường*); các hoạt động bán lẻ bị hạn chế; Giá cả vật tư đầu vào tăng (*như: giá vật tư xây dựng, phân bón, xăng dầu, thức ăn chăn nuôi, ...*); giá cả đầu ra sản phẩm hàng hóa thấp.

- Hiện nay còn 04 chợ chưa đi vào hoạt động⁽¹¹⁾.

- Công tác tổ chức hội chợ, xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu hàng hóa triển khai chưa đảm bảo kế hoạch⁽¹²⁾.

- Các cơ sở công nghiệp nông thôn sản xuất các mặt hàng thủ công mỹ nghệ phần lớn là gia công cho các doanh nghiệp đầu mối ngoài tỉnh, chưa có thị trường xuất khẩu ổn định, phần lớn phải tiêu thụ qua khâu trung gian, dẫn đến lợi nhuận thấp, khả năng tích lũy vốn phục vụ cho tái đầu tư còn rất hạn chế,...

- Thiếu doanh nghiệp đầu mối để thu mua sơ chế, chế biến, dẫn đến không tiêu thụ hết các loại sản phẩm ở các mức chất lượng khác nhau, ảnh hưởng đến thu nhập trên đơn vị diện tích sản xuất.

¹¹ TP. Trà Vinh 02 (chợ KCN, chợ đêm); Cảng Long 01 chợ (Mỹ Huệ); Châu Thành 01 chợ (Phước Hảo)

¹² 04 đề án Khuyến công năm 2021 không thực hiện đầu tư và 01 đề án hỗ trợ chậm tiến độ so với Kế hoạch đề ra.

*** Nguyên nhân hạn chế:**

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 còn bùng phát rộng rãi, ở nhiều địa phương trên cả nước chưa kiểm soát được, còn nhiều trường hợp lây lan trong cộng đồng. Ngoài ra, hiện nay tỉnh đang triển khai công tác tiếp nhận người dân của tỉnh từ các địa phương khác về để cách ly tập trung; Một số hoạt động dịch vụ chưa được phép hoạt động (dịch vụ du lịch); các doanh nghiệp bắt đầu hoạt động trở lại ở trạng thái bình thường mới (giai đoạn 2), sản xuất chưa đạt công suất tối đa.
- Chi phí vận chuyển cao, tác động đến giá thành các sản phẩm đầu vào.
- Qui mô các cơ sở, doanh nghiệp của tỉnh còn hạn chế, năng lực tài chính kém, sản phẩm sản xuất thiếu tính cạnh tranh, thị trường tiêu thụ sản phẩm không lớn.

III. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG 11/2021:

Thực hiện Kế hoạch số 15/KH-SCT ngày 27/01/2021 của Sở Công Thương về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 19/01/2021 của Tỉnh ủy, Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh, Quyết định số 163/QĐ-BCT ngày 19/01/2021 của Bộ Công Thương. Sở Công Thương đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp khôi phục, tổ chức lại sản xuất kinh doanh, phục hồi tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh và tạo việc làm, góp phần tăng thu nhập cho lao động của tỉnh. Tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp có đóng góp lớn, để bù đắp, khắc phục giá trị sản xuất công nghiệp chung của tỉnh như: Trung tâm nhiệt điện Duyên Hải (Nhà máy nhiệt điện 2), 05 dự án điện gió, Công ty TNHH Giày da Mỹ Phong, Công ty TNHH Thương mại và Sản xuất Bảo Tiên, Công ty cổ phần thủy sản Thông Thuận - Trà Vinh; Phối hợp địa phương tháo gỡ khó khăn để các nhà đầu tư hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp như: Phú Cần, Hiệp mỹ Tây, Tân Ngại, Sa Bình.

2. Theo dõi, chỉ đạo các đơn vị hoạt động điện lực triển khai kế hoạch đầu tư cải tạo lưới điện đảm bảo theo quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2025; Thẩm định, đánh giá mức độ đạt tiêu chí 4 về điện và tiêu chí 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn đối với các xã đăng ký xã nông thôn mới nâng cao và huyện Châu Thành đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021.

3. Tham mưu UBND tỉnh: ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch Xúc tiến xuất khẩu giai đoạn sau Covid-19; Xây dựng báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của BCH Trung ương về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

4. Tập trung hỗ trợ công tác Xúc tiến thương mại, hoạt động kết nối đầu ra sản phẩm hàng hóa của tỉnh thông qua trực tiếp và thương mại điện tử; nâng cao chất lượng thông tin, dự báo thị trường, tạo kênh kết nối tin cậy cho các doanh nghiệp với nhau, nhằm hỗ trợ doanh nghiệp hội nhập hiệu quả; Tổ chức, tham gia

tốt các Phiên chợ, Hội chợ, các cuộc kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm; Phối hợp với các sở, ngành, địa phương quan tâm vận động người dân sản xuất, liên kết phát triển vùng nguyên liệu, đảm bảo số lượng, chất lượng an toàn, xây dựng nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc, tham gia vào HTX,...

5. Triển khai Quyết định số 1550/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình bình ổn thị trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2021 và Tết Nhâm Dần năm 2022; Chỉ đạo các siêu thị, cửa hàng tiện lợi trong hệ thống phải đảm bảo đủ nguồn cung hàng hóa phục vụ người tiêu dùng trong những tháng cuối năm 2021; Nâng cao tính kết nối giữa sản xuất với thị trường theo chuỗi cung ứng; Tham mưu thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch, đặc biệt quan tâm đến công tác đảm bảo an toàn tại các chợ, siêu thị, Trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ về thúc đẩy sản xuất, lưu thông, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản trong bối cảnh phòng, chống dịch Covid-19.

6. Tập trung phát triển thị trường, đẩy mạnh tiêu dùng hàng Việt ở nông thôn và thành thị; triển khai Quyết định số 2306/QĐ-BCT ngày 13/10/2021 của Bộ Công Thương về việc ban hành Kế hoạch hành động của ngành công thương triển khai Quyết định số 1157/QĐ-TTg ngày 12/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng giai đoạn 2021-2025.

7. Tiếp tục triển khai Kế hoạch khuyến công quý IV/2021 theo kế hoạch; Thực hiện Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong đóng gói gạo tự động” cho Doanh nghiệp tư nhân Thuận Thiên - Ấp Sà Văn B, xã Ngọc Biên, huyện Trà Cú; Nghiệm thu Đề án: “*Hỗ trợ ứng dụng dây chuyền sản xuất chai PET tự động*” tại Công ty Cổ phần Thực phẩm Biển Xanh; Tổ chức 01 lớp tập huấn về Thương mại điện tử cho doanh nghiệp; tiếp tục trao đổi với các đơn vị quản lý Sàn giao dịch Thương mại điện tử của các tỉnh; cập nhật các thông tin lên Sàn giao dịch của tỉnh và các Sàn giao dịch Thương mại điện tử tư nhân; Hỗ trợ vận hành 04 website của doanh nghiệp; Phối hợp với Câu lạc bộ đặc sản tổ chức buổi gặp mặt để nghe các cơ sở báo cáo khó khăn, đồng thời triển khai thông tin kế hoạch hoạt động Khuyến công và xúc tiến thương mại năm 2022.

8. Quyết định điều chỉnh Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021 và triển khai 01 cuộc kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động điện lực; tiếp công dân thường xuyên và định kỳ theo lịch đã công bố; Giải quyết kịp thời, đúng quy định đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; phối hợp với các ngành chức năng, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo 389 tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát mặt hàng thuộc chức năng quản lý của ngành; duy trì công khai thực hiện đường dây nóng để tiếp nhận thông tin tố giác của người dân, doanh nghiệp về hành vi vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ.

9. Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính theo kế hoạch; triển khai, quán triệt thực hiện tốt Nghị quyết số 30c-NQ/CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ, Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 23/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh; Tăng cường tiếp nhận và giải

quyết kịp thời các TTHC được người dân, doanh nghiệp nộp trực tuyến từ Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh, khuyến khích người dân, doanh nghiệp hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp, đảm bảo an toàn dịch bệnh; Tiếp tục rà soát đánh giá, đề xuất phương án phân cấp thủ tục hành chính phù hợp, đúng quy định; trình UBND tỉnh điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương; nâng cao tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 4. Thực hiện đúng quy định về chế độ, chính sách cho công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị.

Trên đây là báo cáo tình hình sản xuất công nghiệp, hoạt động thương mại tháng 10/2021, Chương trình công tác tháng 11/2021. Sở Công Thương trân trọng báo cáo Bộ Công Thương, Tỉnh ủy, HĐND; UBND tỉnh nắm, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh(b/c);
- Ông Nguyễn Trung Hoàng-PCT UBND tỉnh(b/c);
- Các Sở, ngành: KHĐT; NN&PTNT; KHCN; BQL Khu Kinh tế; Cục Thống kê (p/h);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng KT, KT&HT các huyện, thị xã, tp;
- Ban Giám đốc Sở (chỉ đạo);
- Các phòng; đơn vị thuộc Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Minh Cầm